

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẢO YÊN
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2020/HS-ST
Ngày 14/01/2020

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO YÊN - TỈNH LÀO CAI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hà Thị Anh;

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Dương Quý Sáng;

Bà Đinh Thị Út;

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiếu- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Yên tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 01 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bảo Yên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 31/2019/TLST- HS ngày 31 tháng 12 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/QĐXXST- HS ngày 02 tháng 01 năm 2020 đối với bị cáo:

Phùng Văn L- sinh ngày 22/5/1996 tại Bảo Yên, Lào Cai;

Nơi cư trú: Tổ A, thị trấn P, huyện B, tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 8/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phùng Văn T - sinh năm 1970 và bà Nguyễn Thị L – sinh năm 1974. Bị cáo chưa có vợ, con;

Tiền án: 01: Ngày 11/5/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Bảo Yên xử phạt 01 năm 02 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 17/11/2015 bị Công an huyện Bảo Yên xử phạt 7.500.000 đồng vì hành vi “tàng trữ, mua bán, vận chuyển trái phép pháo”, đã được xóa tiền sự.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 29/11/2019, tạm giam từ ngày 05/12/2019 . Hiện bị cáo bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bảo Yên. Có mặt tại phiên tòa.

Người chứng kiến: Anh Bùi Văn T – sinh năm 1959. Địa chỉ: Tổ A, thị trấn P, huyện B, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 12 giờ 00 phút, ngày 27/11/2019, bị cáo

Phùng Văn L bắt xe ô tô khách đi từ nhà ở tổ 5c, thị trấn Phố Ràng, huyện Bảo Yên lên thành phố Lào Cai với mục đích mua ma túy về sử dụng. Khi đến gầm cầu chui thành phố Lào Cai, bị cáo xuống xe và gặp T là lái xe ôm ở đó, bị cáo L nhờ T “Chú mua hộ cháu 500.000đ ma túy” và lấy 500.000đ đưa cho T, T cầm tiền và điều khiển xe mô tô đi khoảng 10 phút thì quay lại đưa cho bị cáo 01 gói được bọc bằng giấy bạc bên trong là ma túy. Bị cáo cất gói ma túy vào túi quần bên phải và bắt ô tô khách về. Khi về nhà, L cất gói ma túy ở tấm bờ lô phía sau mái nhà. Đến ngày 29/11/2019, bị cáo L lấy gói ma túy ra chia thành 05 phần rồi dùng 05 mảnh giấy của bao thuốc lá gói lại thành 05 gói. Sau đó bị cáo cho 03 gói ma túy vào 01 túi nilon màu trắng gói lại và lấy thêm 01 gói ma túy nữa cất vào túi quần trước bên trái, còn lại 01 gói ma túy bị cáo L lấy bật lửa và giấy bạc ra sử dụng, vừa sử dụng xong thì bị công an thị trấn Phố Ràng kiểm tra, bị cáo đã tự giác giao nộp toàn bộ số ma túy cất giữ và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Tại kết luận giám định số 09/GĐMT ngày 03/12/2019 của Phòng KTHS Công an tỉnh Lào Cai, kết luận: 01 gói giấy mặt ngoài màu vàng mặt trong màu trắng bên trong chứa chất bột khô vón cục, màu trắng; 01 gói nilon màu trắng bên trong có 03 gói giấy đều có mặt ngoài màu vàng mặt trong màu trắng, bên trong mỗi gói này đều chứa chất bột khô, vón cục, màu trắng thu giữ của Phùng Văn L ngày 29/11/2019 có khối lượng 0,18 gam là loại chất ma túy Heroine.

Cáo trạng số 02/CT-VKS ngày 30/12/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Yên, tỉnh Lào cai truy tố bị cáo Phùng Văn L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Phùng Văn L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung vụ án, không đề nghị gì.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Yên đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phùng Văn L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; Điểm s khoản 1 điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Phùng Văn L từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự tịch thu tiêu hủy 0,11 gam Heroine sau khi trích 0,07 gam tiến hành giám định và không hoàn lại cơ quan trưng cầu; Tịch thu tiêu hủy 01 bật lửa ga màu đỏ có nhãn “TANAKA LIGHTER”, 01 mẫu giấy bạc màu vàng đã vo vón cục có dấu hiệu hơi qua lửa có nhiều mảng đen bám.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Phùng Văn L: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận tội, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với tang vật thu giữ và kết luận giám định. Ngày 27/11/2019 bị cáo đi ô tô khách từ Bảo Yên lên thành phố Lào Cai, mục đích mua ma túy về sử dụng. Đến khu vực gầm cầu chui thành phố Lào Cai bị cáo gặp một người đàn ông tên Tám và nhờ Tám mua 500.000 đồng ma túy. Sau khi mua được ma túy, bị cáo mang số ma túy đó về nhà cất giữ, đến ngày 29/11/2019 bị cáo lấy gói ma túy chia thành 05 phần rồi dùng 05 mảnh giấy của bao thuốc lá gói lại thành 05 gói. Sau đó bị cáo cho 03 gói ma túy vào 01 túi nilon màu trắng gói lại và lấy thêm 01 gói ma túy nữa cất vào túi quần trước bên trái, còn lại 01 gói ma túy bị cáo Lượm lấy bật lửa và giấy bạc ra sử dụng, vừa sử dụng xong thì bị công an thị trấn Phố Ràng kiểm tra và bắt giữ. Theo kết luận giám định số 09 ngày 03/12/2019 của Phòng kỹ thuật Hình sự công an tỉnh Lào Cai, số ma túy thu giữ của bị cáo có tổng khối lượng là 0,18 gam là loại chất ma túy Heroine. Như vậy, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ căn cứ xác định hành vi của bị cáo Phùng Văn L đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo về tội danh và điều luật viện dẫn nêu trên là có căn cứ.

[3] Về hình phạt, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước ta, gây mất trật tự trị an trên địa bàn huyện Bảo Yên. Bị cáo có nhân thân xấu, ngày 11/5/2018 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Bảo Yên xử phạt 01 năm 02 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, đến ngày 19/02/2019 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù, tuy nhiên đến nay bị cáo chưa được xóa án tích, do vậy xác định bị cáo có một tình tiết tăng nặng theo quy định tại điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra ngày 17/11/2015 bị cáo bị Công an huyện Bảo Yên xử phạt 7.500.000 đồng vì hành vi “tàng trữ, mua bán, vận chuyển trái phép pháo”, bị cáo đã chấp hành xong quyết định xử phạt vi phạm hành chính và đến nay đã được xóa tiền sự. Do đó, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để cải tạo, giáo dục bị cáo, qua đó răn đe, phòng ngừa những hành vi tương tự.

Trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo nên bị cáo được hưởng tính tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự qui định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo không cần thiết phải phạt bổ sung, vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra đã thu giữ 0,18 gam Heroine sau khi trích mẫu giám định, còn lại 0,11 gam Heroine đã được tái niêm phong theo quy định của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Lào Cai. Xét thấy đây thuộc danh mục các chất Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy theo điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự là phù hợp.

Đối với 01 bật lửa ga màu đỏ có nhãn “TANAKA LIGHTER”, 01 mẫu giấy bạc màu vàng đã vo vón cục có dấu hiệu hư qua lửa có nhiều mảng đen bám. không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy theo điểm c khoản 2 điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự là phù hợp.

[6] Đối với người đàn ông tên T, cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được tên, tuổi, địa chỉ, ngoài lời khai của bị cáo không có tài liệu nào khác để chứng minh, nên không đề cập xử lý là phù hợp..

[7] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự . Tuyên bố bị cáo Phùng Văn L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Phùng Văn L 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo tạm giữ ngày 29/11/2019.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự .

Tịch thu tiêu hủy 0,11 gam Heroine còn lại sau giám định được cho vào bì thư in sẵn của phòng KTHS - Công an tỉnh Lào Cai có ghi “ Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu trong vụ Phùng Văn L có hành vi phạm tội về ma túy. Phát hiện (thu giữ) ngày 29 tháng 11 năm 2019 tại tổ 5c, thị trấn Phố Ràng, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai” .

Tịch thu tiêu hủy 01 bật lửa ga màu đỏ có nhãn “TANAKA LIGHTER”, 01 mẫu giấy bạc màu vàng đã vo vón cục có dấu hiệu hư qua lửa có nhiều mảng đen bám.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 31/12/2019 giữa Công an huyện Bảo Yên và Chi cục Thi hành án huyện Bảo Yên)

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản

lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Phùng Văn L phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKS huyện;
- Công an Huyện;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo;
- THADS Huyện ;
- Lưu; TA

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Hà Thị Anh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hà Thị Anh